

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	
ĐẾN	Số: <u>507</u> Ngày: <u>06/7/2022</u> Chuyển:

Số: 707/QĐ-ĐHQG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học,
tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BGDET ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDET ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế Quyết định số 836/QĐ-ĐHQG ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng ban Ban Đào tạo, Trưởng các ban chức năng có liên quan, Thủ trưởng các đơn vị thành viên, trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- PGD Nguyễn Minh Tâm;
- Lưu: VT, Ban ĐT.



Vũ Hải Quân

QUY CHẾ

Tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non

(Ban hành kèm theo Quyết định số 707/QĐ-DHQG ngày 25 tháng 6 năm 2022
của Giám đốc DHQG-HCM)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tuyển sinh trình độ đại học, trình độ cao đẳng (CĐ) ngành Giáo dục Mầm non bao gồm: Quy định chung; tuyển sinh đào tạo chính quy; tuyển sinh đào tạo vừa làm vừa học, liên thông và theo đặt hàng; hoạt động thanh tra, kiểm tra; truyền thông, báo cáo và lưu trữ; khen thưởng, xử lý các sự cố bất thường và xử lý vi phạm; tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng đối với các trường đại học thành viên, khoa, phân hiệu trực thuộc ĐHQG-HCM, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác tuyển sinh tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM).

3. Quy chế này không áp dụng đối với việc tuyển sinh đi học nước ngoài, đào tạo từ xa.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Các trường đại học thành viên, khoa và phân hiệu trực thuộc ĐHQG-HCM được gọi chung là cơ sở đào tạo (CSĐT).

2. Người đứng đầu các CSĐT bao gồm Hiệu trưởng, Viện trưởng, Trưởng khoa trực thuộc, Giám đốc Phân hiệu trực thuộc ĐHQG-HCM được gọi chung là Thủ trưởng.

Điều 3. Ban Chỉ đạo tuyển sinh

1. Giám đốc ĐHQG-HCM ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh của ĐHQG-HCM (Ban Chỉ đạo).

2. Thành phần Ban Chỉ đạo

a) Trưởng ban: Đại diện Ban Giám đốc ĐHQG-HCM.

b) Phó Trưởng ban: Đại diện Ban Giám đốc ĐHQG-HCM.

c) Ủy viên thường trực: Đại diện Lãnh đạo Ban Đào tạo.

d) Các ủy viên: Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh các CSĐT, đại diện lãnh đạo Trung tâm Khảo thí và Đánh giá chất lượng đào tạo (TTKT&ĐGCLĐT), Ban Kế

hoạch - Tài chính, Văn phòng ĐHQG-HCM.

d) Thủ ký: Nhân sự thuộc Ban Đào tạo, các đơn vị khác có liên quan (nếu có).

Những người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh ruột, chị ruột, em ruột; cha, mẹ, anh ruột, chị ruột, em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ (gọi chung là người thân) dự thi hoặc xét tuyển vào CSĐT trong năm tổ chức thi thì không được tham gia vào Ban Chỉ đạo.

3. Trách nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

a) Chỉ đạo công tác xây dựng quy chế, quy định, nguyên tắc chung và kế hoạch tuyển sinh của ĐHQG-HCM.

b) Chỉ đạo và giám sát triển khai công tác tuyển sinh phù hợp với các quy định của pháp luật và ĐHQG-HCM.

Điều 4. Hội đồng tuyển sinh tại cơ sở đào tạo

1. Thủ trưởng CSĐT ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) để điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh, quy định tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của các Ban chuyên môn.

2. Thành phần HĐTS

a) Chủ tịch: Thủ trưởng hoặc Phó Thủ trưởng CSĐT.

b) Phó Chủ tịch: Phó Thủ trưởng CSĐT.

c) Ủy viên thường trực: Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng Phòng Đào tạo (hoặc Phòng Khảo thí).

d) Các ủy viên: Một số Trưởng hoặc Phó Trưởng phòng, Trưởng hoặc Phó Trưởng khoa, Trưởng hoặc Phó Trưởng bộ môn và cán bộ công nghệ thông tin.

Những người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh ruột, chị ruột, em ruột; cha, mẹ, anh ruột, chị ruột, em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ (gọi chung là người thân) dự thi hoặc xét tuyển vào CSĐT trong năm tổ chức thi thì không được tham gia vào HĐTS và các ban giúp việc của HĐTS.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS

a) Chịu sự chỉ đạo chung của Ban Chỉ đạo.

b) Xây dựng, công bố thông tin đề án tuyển sinh của CSĐT.

c) Tổ chức triển khai các phương án tuyển sinh đã công bố.

d) Giải quyết thắc mắc và khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh.

đ) Thu hoặc ủy quyền thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh, lệ phí xét tuyển.

e) Tổng kết công tác tuyển sinh; quyết định khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

g) Báo cáo kịp thời kết quả công tác tuyển sinh cho Ban Chỉ đạo và Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT).

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS

- a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh của CSĐT.
- b) Báo cáo Ban Chỉ đạo và Bộ GD&ĐT công tác tuyển sinh của CSĐT.
- c) Thành lập Ban Thư ký và các Ban chuyên môn để giúp việc cho HĐTS CSĐT trong việc thực hiện công tác tuyển sinh; Trưởng các Ban chuyên môn phải là thành viên HĐTS.
- d) Chủ tịch HĐTS quy định nhiệm vụ và quyền hạn của các Ban chuyên môn trong quy định tuyển sinh của CSĐT.

5. Phó Chủ tịch HĐTS thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi Chủ tịch HĐTS ủy quyền.

Điều 5. Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh cơ sở đào tạo

1. Thành phần Ban Thư ký HĐTS gồm có:

- a) Trưởng ban do ủy viên thường trực HĐTS kiêm nhiệm.
- b) Các ủy viên: Một số cán bộ Phòng Đào tạo hoặc Phòng Khảo thí, khoa, phòng liên quan và cán bộ công nghệ thông tin.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký HĐTS

- a) Cập nhật lên cổng thông tin tuyển sinh Bộ GD&ĐT và trang thông tin điện tử CSĐT tất cả các nội dung trong Đề án tuyển sinh của CSĐT năm hiện hành.
- b) Công bố các thông tin liên quan đến điều kiện, hồ sơ, thời gian và địa điểm đăng ký dự thi, xét tuyển trên trang thông tin điện tử của CSĐT và các phương tiện thông tin đại chúng khác.
- c) Dự kiến phương án điểm trúng tuyển, trình HĐTS quyết định.
- d) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển.
- đ) Thông báo thí sinh trúng tuyển nhập học.
- e) Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển theo quy định.
- g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

Điều 6. Nguồn đảm bảo chất lượng đầu vào

1. Căn cứ phương thức tuyển sinh của từng hình thức đào tạo, CSĐT xác định và công bố nguồn đảm bảo chất lượng đầu vào trong đề án tuyển sinh phù hợp với Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

2. Nguồn đảm bảo chất lượng đầu vào do CSĐT quy định phải đảm bảo chất lượng nguồn tuyển sinh. Thủ trưởng CSĐT chịu trách nhiệm giải trình về nguồn đảm bảo chất lượng đầu vào đã xây dựng.

Điều 7. Đề án tuyển sinh

1. CSĐT xây dựng, công bố và tổ chức triển khai đề án tuyển sinh để thực hiện trách nhiệm giải trình và cam kết đối với thí sinh, cơ quan quản lý nhà nước và xã hội. Đề án tuyển sinh phải chứa đầy đủ thông tin làm căn cứ để:

a) Thí sinh lựa chọn trường, ngành, chương trình đào tạo, phương thức tuyển sinh phù hợp với năng lực, sở thích và điều kiện cá nhân; chuẩn bị các điều kiện tham gia dự tuyển và thực hiện các bước theo kế hoạch tuyển sinh của CSĐT.

b) Cơ quan quản lý nhà nước và xã hội giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật và các cam kết đối với người học của CSĐT trong công tác tuyển sinh và đào tạo.

2. Nội dung chủ yếu của đề án tuyển sinh: CSĐT thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

3. CSĐT thông báo tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của CSĐT và qua các hình thức thích hợp khác theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

Chương II

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

Điều 8. Các phương thức xét tuyển

CSĐT tổ chức xét tuyển theo các phương thức sau đây:

1. Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT), xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (UTXT) theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

2. UTXT thẳng thí sinh giỏi, tài năng của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM

a) Đối tượng: Thí sinh đủ điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT, học tại các trường THPT, không bao gồm các trung tâm giáo dục thường xuyên. Thí sinh xuất sắc trong học tập của các trường THPT; thí sinh giỏi năng khiếu trong các cuộc thi thể thao, nghệ thuật.

b) Điều kiện đăng ký: Thí sinh được Hiệu trưởng/Ban Giám hiệu trường THPT giới thiệu là học sinh, tài năng của trường đảm bảo các điều kiện: Có học lực giỏi và hạnh kiểm tốt trong 03 năm THPT; mỗi trường THPT chỉ giới thiệu 01 thí sinh thuộc nhóm 03 học sinh có điểm trung bình cộng học lực 03 năm THPT cao nhất trường THPT.

HĐTS tự chủ, tự chịu trách nhiệm về việc xây dựng tiêu chí kết hợp, điều kiện đăng ký xét tuyển báo cáo Ban Chỉ đạo trước khi công bố và triển khai chính thức.

3. UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM

a) Đối tượng: Thí sinh đủ điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển

sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT, học tại các trường THPT được UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM (danh sách các trường THPT được UTXT ban hành kèm theo Đề án tuyển sinh hàng năm của ĐHQG-HCM).

b) Điều kiện đăng ký: HĐTS xây dựng điều kiện đăng ký xét tuyển, báo cáo Ban Chỉ đạo tuyển sinh ĐHQG-HCM trước khi công bố và triển khai chính thức.

4. Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực (DGNL) do ĐHQG-HCM tổ chức.

a) Đối tượng xét tuyển: Thí sinh đủ điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

b) Điều kiện đăng ký: Thí sinh đã đăng ký và dự thi kỳ thi DGNL do ĐHQG-HCM tổ chức vào năm tuyển sinh hiện hành.

5. Các phương thức xét tuyển khác do CSĐT chủ động xây dựng kế hoạch, cách thức triển khai phù hợp với Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM.

Điều 9. Đăng ký xét tuyển

1. Xét tuyển thẳng, UTXT theo quy định của Bộ GD&ĐT và xét tuyển bằng kết quả thi tốt nghiệp THPT: CSĐT tổ chức thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

2. UTXT thẳng thí sinh giỏi, tài năng của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM

a) Quy định đăng ký xét tuyển: Thí sinh được đăng ký tối đa 03 nguyện vọng vào 01 CSĐT, chỉ giới hạn 01 CSĐT (có phân biệt thứ tự nguyện vọng với nguyện vọng 01 là nguyện vọng cao nhất).

b) Cách thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh thực hiện đăng ký theo thông báo hướng dẫn của ĐHQG-HCM trong thời gian quy định cho đợt xét tuyển.

3. UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM và xét tuyển bằng kết quả kỳ thi DGNL của ĐHQG-HCM

a) Quy định đăng ký xét tuyển: Thí sinh được đăng ký không giới hạn số nguyện vọng, không giới hạn số lượng CSĐT (có phân biệt thứ tự nguyện vọng với nguyện vọng 01 là nguyện vọng cao nhất).

b) Cách thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh thực hiện đăng ký theo hướng dẫn chi tiết tại trang thông tin điện tử tuyển sinh của ĐHQG-HCM theo thời gian quy định cho mỗi đợt xét tuyển.

4. Các phương thức xét tuyển khác do CSĐT chủ động xây dựng cách thức tổ chức thực hiện phù hợp với Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM.

Điều 10. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

1. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh: Ưu tiên theo khu vực và ưu tiên theo đối tượng chính sách được quy định chi tiết theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

2. Xét tuyển bằng kết quả thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển thẳng và UTXT theo quy định của Bộ GD&ĐT: Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

3. Đối với phương thức xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM: mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 40 điểm, giữa hai khu vực kế tiếp là 10 điểm (theo thang điểm 1.200).

Điều 11. Nguyên tắc xét tuyển

1. Thí sinh được đăng ký nguyện vọng vào nhiều ngành, CSĐT khác nhau không hạn chế số lượng, nhưng phải sắp xếp các nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Trong trường hợp nhiều nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển, thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển và gọi nhập học theo nguyện vọng cao nhất.

2. Đối với một ngành đào tạo (hoặc một chương trình đào tạo) theo một phương thức và tổ hợp môn, tất cả thí sinh được xét chọn bình đẳng không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký.

3. Điểm trúng tuyển được xác định để số lượng tuyển được theo từng ngành, chương trình đào tạo phù hợp với số lượng chỉ tiêu đã công bố, nhưng không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào.

Điều 12. Trách nhiệm của cơ sở đào tạo và thí sinh

1. Trách nhiệm của CSĐT

a) Xây dựng, công bố công khai các thông tin liên quan đến đề án tuyển sinh của CSĐT trên trang thông tin điện tử.

b) Thủ trưởng CSĐT chịu trách nhiệm giải trình về nội dung của đề án tuyển sinh và thông tin liên quan đến công tác tuyển sinh của CSĐT.

c) Có bộ phận chuyên trách theo dõi, giám sát tình hình đăng ký xét tuyển, xử lý và báo cáo kịp thời các tình huống phát sinh.

2. Trách nhiệm của thí sinh

a) Tìm hiểu đầy đủ thông tin về ngành đào tạo đăng ký xét tuyển, các quy định xét tuyển của ĐHQG-HCM, chính sách ưu tiên trong tuyển sinh theo quy định hiện hành.

b) Thí sinh thể hiện nguyện vọng thông qua những lựa chọn trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung như sau:

- Xác định thứ tự ưu tiên của các nguyện vọng (số 01 thể hiện nguyện vọng

cao nhất);

- Lựa chọn CSĐT, đơn vị tuyển sinh (mã trường).
- Lựa chọn ngành, nhóm ngành, chương trình đào tạo (mã ngành).
- Lựa chọn phương thức tuyển sinh (mã phương thức).
- Lựa chọn tổ hợp xét tuyển (mã tổ hợp) đối với phương thức xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi theo bài thi/môn thi, hoặc phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập các môn học cấp THPT.

c) Chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong hồ sơ đăng ký xét tuyển. CSĐT từ chối tiếp nhận, buộc thôi học hoặc cấm dự tuyển vào CSĐT trong những năm tiếp theo nếu thông tin khai trong hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh không đảm bảo tính xác thực.

Điều 13. Tổ chức xét tuyển

HĐTS tổ chức xét tuyển các tiêu chí cụ thể sau đây:

1. Đối với UTXT thẳng thí sinh giỏi, tài năng của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM: HĐTS xây dựng tiêu chí xét tuyển chi tiết và xem xét bổ sung tiêu chí kết hợp (nếu có) phù hợp trong quá trình xét tuyển.

2. Đối với UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM: HĐTS xây dựng tiêu chí xét tuyển chi tiết, cách thức thực hiện và báo cáo Ban Chỉ đạo trước khi công bố và triển khai chính thức.

3. Đối với xét tuyển bằng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT

a) Kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT các môn hoặc tổ hợp môn theo quy định của CSĐT và Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

b) Các tiêu chí phụ được xác định và công bố trong đề án tuyển sinh của CSĐT.

4. Đối với xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM

a) Kết quả thi ĐGNL của ĐHQG-HCM tổ chức vào năm tuyển sinh hiện hành.

b) Các tiêu chí phụ được xác định và công bố trong đề án tuyển sinh của CSĐT.

5. HĐTS có thể xây dựng, bổ sung các tiêu chí xét tuyển phù hợp với từng phương thức, đặc thù của nhóm ngành/ngành đào tạo và công bố trong đề án tuyển sinh của CSĐT.

6. ĐHQG-HCM và CSĐT phối hợp lọc ảo trong quá trình xét tuyển đối với từng phương thức tuyển sinh.

Điều 14. Công bố kết quả xét tuyển và xác nhận nhập học

Kết quả xét tuyển vào các ngành/nhóm ngành/chương trình đào tạo được công bố trên trang thông tin điện tử của CSĐT theo thời gian cụ thể như sau:

1. Đối với xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển thẳng và UTXT theo quy định của Bộ GD&ĐT: CSĐT tổ chức thực hiện xét tuyển và công bố

kết quả xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

2. Đối với UTXT thẳng thí sinh giỏi, tài năng của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM, UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM và xét tuyển bằng kết quả kỳ thi DGNL của ĐHQG-HCM: thời gian công bố kết quả xét tuyển theo quy định của ĐHQG-HCM.

3. Đối với phương thức xét tuyển khác: Cách thức và thời gian thực hiện do CSĐT quy định.

4. Thí sinh xác nhận nhập học bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung, trước khi nhập học tại CSĐT.

5. CSĐT gửi giấy báo trúng tuyển cho những thí sinh trúng tuyển, trong đó ghi rõ những thủ tục cần thiết đối với thí sinh khi nhập học và phương thức nhập học của thí sinh.

Chương III TUYỂN SINH ĐÀO TẠO VỪA LÀM VỪA HỌC, LIÊN THÔNG VÀ THEO ĐẶT HÀNG

Điều 15. Kế hoạch tuyển sinh

1. ĐHQG-HCM ban hành văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh hàng năm. Trên cơ sở đó, CSĐT xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các đợt tuyển sinh phù hợp với tình hình thực tế tại CSĐT.

2. Khi có thay đổi về kế hoạch tuyển sinh, CSĐT báo cáo ĐHQG-HCM trước khi thông báo công khai cho thí sinh và tổ chức tuyển sinh.

Điều 16. Phương thức tuyển sinh

1. Phương thức tuyển sinh bao gồm: Thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển. Đối với phương thức thi tuyển thì CSĐT thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

2. CSĐT quyết định phương thức tuyển sinh và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh tại CSĐT.

3. CSĐT có thể sử dụng đồng thời nhiều phương thức tuyển sinh cho một ngành hoặc nhóm ngành và công bố công khai chỉ tiêu cho từng phương thức tuyển sinh của từng ngành.

Điều 17. Tổ chức tuyển sinh

1. Căn cứ kế hoạch tuyển sinh, CSĐT công bố công khai thông tin tuyển sinh trên trang thông tin điện tử ít nhất 30 ngày trước thời điểm tuyển sinh và gửi báo cáo về ĐHQG-HCM để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

2. CSĐT tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi, chấm phúc khảo thực hiện theo quy định thi tuyển sinh của CSĐT (nếu có tổ chức thi tuyển sinh).

3. Xác định điểm trúng tuyển: Căn cứ chỉ tiêu đã được ĐHQG-HCM xác định,

CSDT xác định điểm trúng tuyển cho từng phương thức tuyển sinh trên cơ sở đảm bảo chất lượng đào tạo tại CSDT.

4. CSDT công bố kết quả tuyển sinh và triệu tập thí sinh trúng tuyển theo quy định của CSDT.

Mục 1

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO VỪA LÀM VỪA HỌC

Điều 18. Điều kiện tuyển sinh

1. CSDT đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng cơ sở giáo dục đại học bởi tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hợp pháp và còn hiệu lực theo quy định.

2. CSDT được tuyển sinh vừa làm vừa học (VLVH) trình độ đại học đối với những ngành/chương trình đã có quyết định cho phép mở ngành/chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học và đã tổ chức đào tạo theo tín chỉ.

3. Về liên kết đào tạo

a) CSDT không thực hiện liên kết đào tạo đối với các ngành thuộc lĩnh vực sức khoẻ có cấp chứng chỉ hành nghề.

b) CSDT thực hiện tuyển sinh đối với những chương trình/ngành đào tạo đã được tổ chức thực hiện tối thiểu 03 khoá liên tục theo hình thức chính quy; từ khóa tuyển sinh năm 2024 yêu cầu chương trình/ngành đào tạo đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định hiện hành.

c) Trước khi thực hiện tuyển sinh và liên kết đào tạo, CSDT ban hành quy định về liên kết; bảo đảm đội ngũ giảng viên cơ hữu giảng dạy tối thiểu 70% nội dung, khối lượng chương trình đào tạo; đã thẩm định các điều kiện bảo đảm chất lượng của cơ sở phối hợp đào tạo.

d) Cơ sở phối hợp đào tạo đáp ứng các yêu cầu về môi trường sư phạm, cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện và cán bộ quản lý theo yêu cầu của chương trình/ngành đào tạo.

đ) Cơ sở phối hợp đào tạo đã có báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục gửi về cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; từ khóa tuyển sinh năm 2024 yêu cầu đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng cơ sở giáo dục theo quy định hiện hành.

4. CSDT đã xây dựng và ban hành quy định hoặc văn bản hướng dẫn cụ thể về tuyển sinh VLVH trình độ đại học của CSDT.

Điều 19. Đối tượng tuyển sinh và ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

Đối tượng tham gia và ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào tuyển sinh VLVH được thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT.

Mục 2

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG

Điều 20. Tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ CĐ ngành Giáo dục Mầm non

Đối tượng tuyển sinh: Người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên và bằng tốt nghiệp THPT; người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành; người có bằng tốt nghiệp trình độ CĐ trở lên thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên.

Điều 21. Tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ đại học

1. Điều kiện tuyển sinh

a) CSĐT đã có quyết định mở ngành đào tạo theo hình thức chính quy trình độ đại học đối với ngành dự kiến tuyển sinh đào tạo liên thông.

b) CSĐT đã và đang tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ ít nhất 03 khóa liên tục khi quyết định thực hiện tuyển sinh đào tạo liên thông.

c) Đối với đào tạo liên thông khôi ngành sức khỏe, CSĐT phải đảm bảo thêm điều kiện có ít nhất một khóa sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy tốt nghiệp.

d) CSĐT đã ban hành quy định về công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình liên thông và công khai trên trang thông tin điện tử của CSĐT.

2. Đối tượng tuyển sinh: người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp và bằng tốt nghiệp THPT; người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành; người có bằng tốt nghiệp trình độ CĐ trở lên.

3. Tuyển sinh đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp, trình độ CĐ lên trình độ đại học thực hiện theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ.

4. Riêng các ngành nhóm ngành sức khoẻ có cấp chứng chỉ hành nghề chỉ tuyển sinh đào tạo đối với người có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên thuộc nhóm ngành sức khoẻ.

Điều 22. Tuyển sinh đào tạo trình độ đại học đối với người có bằng tốt nghiệp đại học

1. Điều kiện tuyển sinh

a) CSĐT đã được ĐHQG-HCM cho phép đào tạo trình độ đại học cho người đã có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với ngành dự kiến tuyển sinh.

b) CSĐT đã xây dựng và ban hành quy định hoặc văn bản hướng dẫn về tuyển sinh đào tạo trình độ đại học đối với người có bằng tốt nghiệp đại học.

2. Đối tượng tuyển sinh

a) Người đã có bằng tốt nghiệp đại học có thể dự tuyển đào tạo các ngành khác với ngành đã học nếu đáp ứng được các điều kiện tuyển sinh của CSĐT.

b) Người dự tuyển đào tạo phải đảm bảo các điều kiện theo quy định hiện hành về tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT, ĐHQG-HCM và có một trong các văn bằng sau:

- Bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục trong nước cấp.

- Bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ GD&ĐT.

c) Thủ trưởng CSĐT quy định chi tiết về điều kiện dự tuyển của các đối tượng tuyển sinh; các nội dung có liên quan trong quá trình xét tuyển trong đề án tuyển sinh, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm giải trình.

Mục 3

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO THEO ĐẶT HÀNG

Điều 23. Đối tượng tuyển sinh

1. Tuyển sinh do Nhà nước đặt hàng đào tạo thực hiện theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

2. Tuyển sinh do các chủ thể khác đặt hàng đào tạo và cam kết sử dụng sinh viên tốt nghiệp thực hiện theo hợp đồng giữa các bên liên quan, không trái với quy định của pháp luật.

3. Văn bản giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc thoả thuận giữa các bên và các thông tin liên quan phải được đưa vào thành phụ lục của đề án tuyển sinh.

Điều 24. Người đảm bảo chất lượng đầu vào đối với đào tạo theo đặt hàng

1. Người đảm bảo chất lượng đầu vào thực hiện theo quy định của Quy chế này. Điểm trúng tuyển theo yêu cầu đặt hàng, không thấp hơn điểm trúng tuyển của chương trình/ngành đào tạo. Trường hợp ủy ban nhân dân cấp tỉnh đặt hàng để đào tạo lao động cho các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp của tỉnh thuộc vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ; đối tượng thí sinh là người có hộ khẩu thường trú từ 03 năm trở lên, học 03 năm cấp THPT tại địa phương; cam kết sử dụng sinh viên tốt nghiệp thì điểm trúng tuyển có thể thấp hơn nhưng không thấp hơn quá 01 điểm so với điểm trúng tuyển của chương trình/ngành đào tạo, tính theo thang điểm 30 và không thấp hơn người đảm bảo chất lượng theo quy định của chương trình/ngành tuyển sinh. Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh đặt hàng phải chịu trách nhiệm giải trình về nhu cầu

đặt hàng đào tạo và sử dụng lao động sau đào tạo.

2. Các nội dung khác trong công tác tuyển sinh đào tạo theo đặt hàng do các CSĐT quy định, không trái với các quy định của Quy chế này và chịu trách nhiệm giải trình trong quá trình tổ chức thực hiện.

Chương IV THANH TRA, KIỂM TRA CÔNG TÁC TUYỂN SINH

Điều 25. Hoạt động thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh

1. Giám đốc DHQG-HCM tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh của CSĐT.
2. Thủ trưởng CSĐT tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh tại CSĐT theo quy định.
3. Trình tự, thủ tục tổ chức thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, DHQG-HCM.

Chương V TRUYỀN THÔNG, BÁO CÁO VÀ LUU TRỮ

Điều 26. Công tác truyền thông

1. HĐTS CSĐT thường xuyên cập nhật các hoạt động của CSĐT trong công tác tuyển sinh.
2. DHQG-HCM và CSĐT giao nhiệm vụ cho nhân sự chịu trách nhiệm chính phát ngôn về công tác tuyển sinh hàng năm.

Điều 27. Chế độ báo cáo

Hằng năm, HĐTS CSĐT gửi báo cáo về Ban Chỉ đạo:

1. Quyết định thành lập HĐTS và các Ban chuyên môn.
2. Đề án tuyển sinh.
3. Quy định và các văn bản hướng dẫn tuyển sinh của CSĐT.
3. Quyết định trúng tuyển và danh sách thí sinh trúng tuyển theo các phương thức tuyển sinh.
4. Danh sách nhập học theo các phương thức tuyển sinh.
5. Báo cáo tổng kết tuyển sinh.

Điều 28. Chế độ lưu trữ

1. Bài thi của thí sinh trong kỳ thi tuyển sinh theo phương thức thi tuyển hoặc thi tuyển kết hợp với xét tuyển được CSĐT lưu trữ theo thời hạn quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT.
2. Các tài liệu khác liên quan đến tuyển sinh, CSĐT phải bảo quản và lưu trữ trong suốt khóa đào tạo theo quy định của Luật Lưu trữ và các quy định về thời hạn

bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục.

Chương VI

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ CÁC SỰ CỐ BẤT THƯỜNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 29. Khen thưởng

Trưởng Ban Chỉ đạo, Chủ tịch HĐTS CSĐT khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng:

1. Những người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
2. Những người có nhiều thành tích đóng góp cho công tác tuyển sinh của ĐHQG-HCM, CSĐT.

Điều 30. Giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh

1. Trong thời gian tuyển sinh, Ban Chỉ đạo, HĐTS CSĐT tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh.
2. Kết thúc tuyển sinh, Thủ trưởng CSĐT tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh.
3. Trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh được thực hiện theo quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 31. Tiếp nhận và xử lý thông tin, bằng chứng vi phạm Quy chế tuyển sinh

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh
 - a) Lãnh đạo Ban Chỉ đạo, HĐTS.
 - b) Thanh tra giáo dục các cấp.
2. Các bằng chứng vi phạm Quy chế tuyển sinh sau khi đã được xác minh là căn cứ để xử lý đối tượng vi phạm.
 3. Cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh
 - a) Người phát hiện những hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh cần kịp thời báo cho nơi tiếp nhận quy định tại khoản 1 Điều này để có biện pháp xử lý.
 - b) Người có bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh báo ngay cho nơi tiếp nhận được quy định tại khoản 1 Điều này để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật. Việc tiếp nhận và xử lý các tố cáo vi phạm Quy chế tuyển sinh được thực hiện theo pháp luật về tố cáo.
 - c) Người cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin và bằng chứng đã cung cấp, không được lợi dụng để gây ảnh hưởng tiêu cực đến kỳ thi.
 4. Đối với tổ chức, cá nhân tiếp nhận thông tin và bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh:

a) Tổ chức việc tiếp nhận thông tin, bằng chứng theo quy định; bảo vệ nguyên trạng bằng chứng; xác minh tính xác thực của thông tin và bằng chứng.

b) Triển khai kịp thời các biện pháp ngăn chặn tiêu cực, vi phạm Quy chế tuyển sinh theo thông tin đã được cung cấp.

c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý và công bố công khai kết quả xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh.

d) Bảo mật thông tin và danh tính người cung cấp thông tin.

Điều 32. Xử lý cán bộ tuyển sinh và thí sinh vi phạm Quy chế tuyển sinh

1. Cán bộ và thí sinh có hành vi vi phạm trong quá trình tổ chức thi tuyển sinh được xử lý theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT hiện hành của Bộ GD&ĐT.

2. Thí sinh đã trúng tuyển và nhập học nhưng bị phát hiện có hành vi gian lận hoặc liên quan trực tiếp đến gian lận trong quá trình thi, tuyển sinh có thể bị buộc thôi học, cấm dự tuyển vào CSĐT trong những năm tiếp theo; do CSĐT xem xét, quyết định.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo, Chủ tịch HĐTS và những người liên quan bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Điều 71 của Luật Giáo dục đại học; Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Lao động, các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định khác của pháp luật có liên quan và quy chế tổ chức và hoạt động của CSĐT (nếu có quy định) khi vi phạm một trong các lỗi sau đây:

a) Ban hành các quyết định, văn bản có liên quan đến công tác tuyển sinh không đúng thẩm quyền và trái với các quy định của Quy chế này.

b) Tổ chức tuyển sinh không đúng với các thông tin trong đề án tuyển sinh đã công bố.

c) Không kịp thời báo cáo, công khai đề án tuyển sinh theo quy định.

d) Thực hiện quy trình tuyển sinh không đúng trình tự theo quy định của Quy chế tuyển sinh và hướng dẫn của ĐHQG-HCM và Bộ GD&ĐT.

đ) Cố ý vi phạm các quy định khác của Quy chế này.

4. Người tham gia công tác tuyển sinh là công chức, viên chức có hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh, tùy theo mức độ, sẽ bị cơ quan quản lý cán bộ xử lý theo quy định tại Điều 71 của Luật Giáo dục đại học; Luật Viên chức, Luật Cán bộ, công chức và các văn bản quy định về xử lý kỷ luật viên chức, công chức. Đối với những người vi phạm Quy chế tuyển sinh là cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên cơ hưu của các trường ngoài công lập không phải là công chức, viên chức, hiệu trưởng nhà trường quyết định xử lý theo quy định của Bộ Luật lao động và các văn bản pháp luật hiện hành.

5. Các trường vi phạm về tuyển sinh tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị áp dụng xử lý theo quy định hiện hành.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 33. Trách nhiệm của ĐHQG-HCM

1. Chỉ đạo công tác tuyển sinh của ĐHQG-HCM.
2. Thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ CĐ ngành Giáo dục Mầm non.
3. Xây dựng phương hướng, ban hành Quy chế và hướng dẫn triển khai công tác tuyển sinh chung theo kế hoạch hàng năm.
4. Chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy chế tuyển sinh.

Điều 34. Trách nhiệm của các CSĐT

1. Thành lập HĐTS và các Ban chức năng của HĐTS để triển khai công tác tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh.
2. Thủ trưởng CSĐT chịu trách nhiệm giải trình về các nội dung của đề án tuyển sinh và các thông tin có liên quan đến công tác tuyển sinh của CSĐT.
3. Tổ chức triển khai công tác tuyển sinh theo kế hoạch hàng năm của ĐHQG-HCM và CSĐT.
4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc thực hiện công tác tuyển sinh theo quy chế và quy định của pháp luật theo chức năng nhiệm vụ.